SỞ GD VÀ ĐT HƯNG YÊN **TRƯỜNG THPT KIM ĐỘNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/QĐ-THPTKĐ	*Kim Động, ngày 08 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024 của Trường THPT Kim động

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GD & ĐT Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên;

Theo đề nghị của kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của trường THPT Kim động *(Có biểu mẫu đính kèm)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức công đoàn trường, kế toán đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT.
- Như điều 3.
- Lưu: KT; VT

TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯNG YÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KIM ĐỘNG

Đoàn Vân Phong

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT Kim Động
Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 34/QĐ-THPTKĐ ngày 08/ 10 /2025 của Trường THPT Kim động)

ĐV tính: VNĐ

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Hoạt động CM, hành chính	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu					
1	Số thu phí, lệ phí					
1.1	Lệ phí					
1.2	Lệ phí TS đại học cao đẳng	13.056.000	13.056.000			
1.3	Phí					
	Học phí	1.050..678.459	1.050..678.459			
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Thu sự nghiệp khác	3.230.245.381	3.230.245.381			
B	Chi từ nguồn thu được để lại					
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
	- Tiền học phí	1.050.678.459	1.050.678.459	*960.870.237*	*89.808.222*	
	- Lệ phí tuyển sinh ĐH, CĐ	13.056.000	13.056.000		13.056.000	
1.1	Chi sự nghiệp					
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
1.2	Chi quản lý hành chính					
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Hoạt động sự nghiệp khác	3.230.245.381	3.230.245.381			
C	Số thu nộp NSNN					
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
1.1	Lệ phí					
	- Lệ phí tuyển sinh ĐH, CĐ					
	Lệ phí B					

1.2	Phí					
	- Tiền học phí					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**					
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	14.132.571.000	14.132.571.000	12.218.595.751	1.483.975.249	430.693.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.411.378.274	2.411.378.274	0	2.411.378.274	0

Kim Động, ngày 08 tháng 10 năm 2025

Người lập bảng

Trần Thị Bích Liên

Thủ trưởng đơn vị

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HƯNG YÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KIM ĐỘNG

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Phong